

Số: **3859**/BC-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **26** tháng **11** năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, khảo sát công tác cải cách hành chính năm 2021 của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch 812/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 03 năm 2021 và Thông báo số 2607/TB-SGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2021 của các đơn vị trực thuộc Sở;

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành kiểm tra, khảo sát bằng hình thức báo cáo tại 05 cụm thi đua gồm 49 trường THPT công lập (*danh sách đính kèm*). Kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Thực hiện Kế hoạch 812/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 03 năm 2021 và Thông báo số 2607/TB-SGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2021 về kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2021 của các đơn vị trực thuộc Sở, công tác chỉ đạo điều hành được lãnh đạo các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Sở, trong năm 2021, 49/49 đơn vị trực thuộc Sở được kiểm tra, khảo sát đã chủ động triển khai và thực hiện kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính và thực hiện báo cáo định kỳ đúng tiến độ. Tuy nhiên, kế hoạch và báo cáo của các đơn vị còn mang tính khái quát, chưa có nhiều số liệu cụ thể và chưa đi vào thực tế hoạt động của đơn vị.

2. Cải cách thể chế

Qua kiểm tra, các đơn vị được kiểm tra có cập nhật, triển khai, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật đến công chức, viên chức sâu sát và kịp thời thông qua các cuộc họp giao ban, lịch làm việc hàng tháng, hàng tuần, hộp thư điện tử, trang thông tin điện tử.

Tuy nhiên, hầu hết các đơn vị được kiểm tra chưa có cập nhật các quy định mới tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư và chưa có số liệu cụ thể về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật mới nhất thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Các hồ sơ về thủ tục hành chính đều được giải quyết đúng theo quy định đã được trường niêm yết. Tuy nhiên, hầu hết các đơn vị chưa cập nhật các biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Các đơn vị có bố trí phòng tiếp công dân, có niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu nhà trường, cập nhật, công khai các thủ tục hành chính tại bảng tin nhà trường hoặc trên trang web của đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn đơn vị chưa ban hành nội quy tiếp công dân chưa niêm yết công khai nội quy tiếp công dân.

Các đơn vị có tiếp nhận và giải quyết phản ánh kiến nghị của phụ huynh học sinh liên quan đến các thủ tục hành chính của trường, có ghi nhận trong sổ tiếp công dân nhưng nhiều đơn vị chưa có số liệu cụ thể và chưa đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2020 về quy định quy trình tiếp công dân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Các đơn vị đảm bảo số người làm việc theo định biên được phân bổ năm 2021. Các đơn vị có ban hành quy chế tổ chức, hoạt động theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Các đơn vị thực hiện đầy đủ việc phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Các đơn vị thực hiện đầy đủ hợp đồng làm việc theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2012 (hết hiệu lực kể từ ngày 29/9/2020) và hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật lao động. Lưu ý:

- Kể từ năm học 2020 - 2021 các trường hợp trúng tuyển viên chức đều được ký kết hợp đồng làm việc quy định thời hạn từ 12 tháng đến 60 tháng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020.

- Đối với các trường hợp được ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đều đã được chuyển qua chi trả lương theo mức tối thiểu vùng.

Các chế độ nâng lương niên hạn, trước niên hạn, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp ưu đãi được thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành.

Công tác đánh giá xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Giáo viên được thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

6. Cải cách tài chính công

Qua kiểm tra, khảo sát các đơn vị đã tiếp tục thực hiện quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2021 - 2023 theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể góp phần tăng tính tự chủ của đơn vị, đảm bảo sử dụng ngân sách chặt chẽ, hiệu quả tạo động lực phát triển đối với hoạt động sự nghiệp.

Về thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP: Các đơn vị có xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ đúng theo trình tự, mẫu biểu và thời gian quy định, xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức của cơ quan, tiến hành chi thu nhập tăng thêm cho CBCCVC đầy đủ và đúng quy định.

Về thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Công khai dự toán: Các đơn vị có ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Biểu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC); Thực hiện công khai

dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác theo quý, 6 tháng, hàng năm (theo Biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC); Thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quý, 6 tháng, hàng năm đã được phê duyệt (theo Biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC).

- Công khai Quyết toán: Các đơn vị có thực hiện công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4, Mẫu biểu số 5 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC) và thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác đúng phương thức và thời gian quy định.

7. Hiện đại hóa hành chính

Hầu hết các đơn vị đều ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, có cổng thông tin điện tử của trường và quy chế, quyết định phân công nhiệm vụ điều hành quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử của đơn vị; còn đơn vị đang triển khai xây dựng trang web.

Trong giai đoạn phòng chống dịch Covid-19, các đơn vị chủ động thực hiện dạy học trực tuyến trên các phần mềm ứng dụng, xây dựng hệ thống bài giảng truyền hình trực tuyến, đăng tải trên cổng thông tin điện tử để giúp tăng cường chất lượng dạy học trực tuyến và lưu trữ lâu dài.

Các đơn vị có triển khai, nâng cấp; quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử đơn vị. Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin trong suốt kịp thời trong nội bộ nhà trường và từ đơn vị đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

Các đơn vị có ban hành quyết định phân công nhiệm vụ, các văn bản chỉ đạo điều hành quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử.

8. Khảo sát sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Các đơn vị có thực hiện việc khảo sát và đánh giá sự hài lòng của học sinh và phụ huynh theo nhiều hình thức đa dạng khác nhau như hộp thư góp ý, email, trên trang web trường,... và thường xuyên theo dõi định kỳ kết quả đánh giá sự hài lòng của học sinh và phụ huynh để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn hạn chế.

9. Công tác truyền thông hỗ trợ công tác CCHC, cải cách TTHC

Qua kiểm tra, khảo sát các đơn vị thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung liên quan đến cải cách hành chính trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, kết nối với đường link của Sở Giáo dục và Đào tạo <https://hcm.edu.vn/ban-tin-cai-cach-hanh-chinh-c41848.aspx>. Các văn bản có

liên quan, các quy trình, biểu mẫu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của nhà trường được thông tin công khai, đầy đủ và rộng rãi trên cổng thông tin điện tử các đơn vị.

Các đơn vị chủ động cung cấp, xây dựng các bản tin về những đổi mới trong công tác tuyển sinh, tuyển dụng của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố đến phụ huynh và học sinh thông qua cổng thông tin điện tử của đơn vị và các trang mạng xã hội trong nhà trường như trang Fanpage của trường, Fanpage của đoàn thanh niên,...

II. CÁC SÁNG KIẾN, MÔ HÌNH, GIẢI PHÁP CÁCH LÀM HAY TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐANG TRIỂN KHAI TẠI ĐƠN VỊ

1. Tên mô hình

Tiếp tục triển khai các mô hình:

- Mô hình “Trường học thông minh – Trường học không tiền mặt”.
- Mô hình thí điểm “Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh thành phố”.
- Mô hình “Nụ cười công chức cơ quan tại Sở”.
- Mô hình phần mềm “Tuyển sinh lớp 10”.

2. Đánh giá hiệu quả

- Mô hình “Trường học thông minh – Trường học không tiền mặt” giúp hạn chế tiêu cực phát sinh trong việc thu theo hình thức thủ công và quản lý tiền thu bằng tiền mặt; giúp người dân thuận tiện trong việc đóng học phí bằng đa dạng các hình thức, phù hợp do phụ huynh tự lựa chọn, hạn chế tối đa các tiêu cực phát sinh từ việc thu tiền mặt, không còn tình trạng xếp hàng, chờ đợi của phụ huynh khi đóng học phí. Mô hình này đã được triển khai tại 100% các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở và đã có 100% các địa phương (thành phố Thủ Đức và các quận, huyện) có Kế hoạch triển khai, đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố sẽ thực hiện đồng bộ từ năm học 2021 - 2022.

- Mô hình “Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh thành phố” giúp giám sát hoạt động bộ máy và cơ cấu tổ chức ngành giáo dục, nắm bắt và theo dõi tình hình cập nhật công tác cán bộ, văn phòng, hành chính tổng hợp, quản lý văn bản, lịch họp, lịch làm việc; theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Ngành; kết hợp giám sát quá trình phân công, thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, chuyên viên Sở Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm còn có chức năng hiển thị và theo dõi các thủ tục, dịch vụ công để đánh giá kết quả và các vấn đề phát sinh; hoạt động các hệ thống, ứng dụng, phần mềm, đảm bảo an toàn, an ninh và bảo mật. Hiện nay, Trung tâm đang hoàn thiện hệ thống App điều hành để đưa vào vận hành thử nghiệm từ quý 2 năm 2021.

- Mô hình Phần mềm “Tuyển sinh lớp 10” giúp trong thời gian kỳ thi diễn ra, phần mềm cho phép người dùng thường xuyên đánh giá và yêu cầu thêm các tính năng cần thiết phục vụ nhu cầu công việc, cập nhật liên tục thông tin và tính điểm chuẩn các trường THPT, đánh số báo danh lập Hội đồng thi... Phần mềm được cập nhật liên tục, cải tiến theo những yêu cầu mới của từng năm, giúp vận hành công tác thi, tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT tại Thành phố Hồ Chí Minh rất thuận lợi, hiệu quả, giảm bớt thời gian, công sức và nâng hiệu quả quản lý nhiều lần.

- Mô hình “Nụ cười công chức cơ quan tại Sở” giúp mỗi cán bộ, công chức, viên chức thể hiện tinh thần tận tụy với công việc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có thái độ tôn trọng và hết lòng với nhân dân, doanh nghiệp khi tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu liên quan đến TTHC theo phương châm: “4 xin, 4 luôn, 4 có” và “Nhẹ nhàng, thân thiện như nhà giáo”.

- Sở Giáo dục và Đào tạo cũng tiếp tục đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Trang Thông tin Dịch vụ giáo dục (<http://dichvugiaoduc.hcm.edu.vn>) tích hợp trên Cổng Thông tin điện tử của Sở. Qua đó, công khai thông tin 4 loại hình dịch vụ giáo dục do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép hoạt động với hơn 1.721 đơn vị và hơn 2.535 chi nhánh¹. Đồng thời, thông tin danh bạ các phòng của Sở Giáo dục và Đào tạo; địa chỉ, điện thoại và email của Đường dây nóng, Thanh tra Sở và Phòng Tổ chức cán bộ phục vụ người dân thông tin, phản ánh.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt làm được

Nhìn chung, các đơn vị được kiểm tra, khảo sát đã chủ động nộp báo cáo đầy đủ theo đề cương báo cáo. Qua kiểm tra, khảo sát, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận thấy:

- Công tác chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính được thủ trưởng đơn vị quan tâm chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị; xử lý phản ánh, kiến nghị kịp thời và nghiêm túc.

- Các hồ sơ về thủ tục hành chính đều được giải quyết đúng theo quy định đã được trường niêm yết. Các đơn vị có bố trí phòng tiếp công dân, có niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu nhà trường. Có cập nhật, công khai các thủ tục hành chính tại bảng tin nhà trường hoặc trên trang web của đơn vị.

¹ Trung tâm ngoại ngữ - tin học có 991 cơ sở với 1.740 chi nhánh (Vốn trong nước: 958 cơ sở với 1.609 chi nhánh; vốn nước ngoài: 36 cơ sở với 132 chi nhánh), cơ sở giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa có 128 cơ sở với 160 chi nhánh, dịch vụ tư vấn du học có 448 đơn vị với 465 chi nhánh và trường ngoài công lập có 114 đơn vị với 179 chi nhánh.

- Các đơn vị có quyết định phân công cho đội ngũ (CBQL, tổ trưởng các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, giáo viên, nhân viên), có thể hiện phân công giảng dạy đối với CBQL. Thực hiện đầy đủ các loại hợp đồng, các chế độ chính sách cho đội ngũ viên chức, người lao động, có quyết định quy hoạch CBQL giai đoạn 2020 - 2025, có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ quy hoạch. Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp hiệu trưởng, giáo viên, đánh giá viên chức năm học 2020 - 2021 theo quy định.

- Các đơn vị có xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động của đơn vị.

- Các đơn vị đều ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, có cổng thông tin điện tử của trường và quy chế, quyết định phân công nhiệm vụ điều hành quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử của đơn vị. Các đơn vị có triển khai, nâng cấp; quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử đơn vị, bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin kịp thời trong nội bộ nhà trường và từ đơn vị đến Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị được kiểm tra, khảo sát vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Kế hoạch cải cách hành chính chưa sát với hoạt động của đơn vị.
- Thủ tục hành chính một số đơn vị chưa cập nhật các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Các văn bản hành chính do Hiệu trưởng ban hành ở một số đơn vị chưa được rà soát.
- Một số đơn vị sử dụng chưa đúng các căn cứ pháp lý hiện hành trong các văn bản hành chính.
- Các đơn vị chưa thực hiện đúng quy chế công tác văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản theo quy định mới tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư lưu trữ.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐƠN VỊ VÀ CHỈ ĐẠO CỦA SỞ SAU KIỂM TRA, KHẢO SÁT

1. Kiến nghị của các đơn vị

- Cần đầu tư thỏa đáng các điều kiện thiết yếu cho cải cách hành chính như cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ ưu đãi nhằm phục vụ tốt hơn cho yêu cầu của tổ chức và công dân và từng bước hiện đại hóa công sở, tăng cường việc thanh toán không sử dụng tiền mặt.

- Đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính cần hướng đến việc đồng bộ, thống nhất, tiến đến hình thức trực tuyến.

- Cần có vị trí việc làm cho nhân viên học vụ trong đề án vị trí việc làm, tăng cường chế độ đãi ngộ cho bộ phận văn thư, cải cách việc đánh giá, xếp loại, thi đua khen thưởng.

2. Chỉ đạo của Sở sau kiểm tra, khảo sát

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, khảo sát, Giám đốc Sở chỉ đạo các đơn vị trực thuộc như sau:

- Việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính cần cụ thể, sát với hoạt động của đơn vị, hướng đến việc đổi mới quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thủ tục không cần thiết.

- Chú ý thực hiện đúng quy định về tiếp công dân (ban hành quy định, lịch tiếp công dân, bố trí phòng tiếp công dân). Sở tiếp công dân cần thực hiện theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2014 về quy định quy trình tiếp công dân.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển trả hồ sơ (học bạ, bảng điểm, bằng tốt nghiệp, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời,...) qua dịch vụ bưu chính công ích (theo công văn số 2718/GDDT-VP ngày 28/8/2020).

- Các đơn vị cần rà soát lại tất cả các văn bản hành chính do Hiệu trưởng ban hành để ban hành văn bản mới thay thế phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Cần nghiên cứu, ban hành quy chế công tác văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản, quản lý văn bản đi đến, quản lý con dấu theo quy định mới tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư lưu trữ.

- Cần nghiên cứu và thực hiện đầy đủ các nội dung của công tác thi đua - khen thưởng theo Hướng dẫn số 3078/HD-SGDĐT ngày 09/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các đơn vị nghiêm túc chấn chỉnh, xử lý các vấn đề còn hạn chế, có giải pháp khắc phục và triệt để các hạn chế, thiếu sót trong quá trình giải quyết công việc. Từng cán bộ, viên chức phải chấp hành tuyệt đối các chỉ đạo, thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nội quy tổ chức hoạt động, gương mẫu trong thực thi nhiệm vụ được giao, hướng đến sự hài lòng của người dân.

- Nghiêm túc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2020 về quy định quy trình tiếp công dân; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư lưu trữ.

Nghiên cứu các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các đơn vị nêu tại báo cáo này; kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ phù hợp, tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị và Sở Giáo dục và Đào tạo. /: 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc được kiểm tra;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, TH (V).



Nguyễn Văn Hiếu

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Báo cáo số **3359** /BC-SGDĐT ngày **26** tháng 11 năm 2021
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

CỤM	STT	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
2	1	THPT Nguyễn Trãi	
	2	THPT Nguyễn Hữu Thọ	
	3	THPT Long Thới	
	4	THPT Phước Kiển	
	5	THPT Dương Văn Dương	
	6	THPT Bình Khánh	
	7	THPT Cần Thạnh	
	8	THPT An Nghĩa	
	9	THCS-THPT Thạnh An	
3	1	THPT Lê Thánh Tôn	
	2	THPT Ngô Quyền	
	3	THPT Tân Phong	
	4	THPT Nam Sài Gòn	
	5	THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	
	6	THPT Nguyễn Văn Linh	
	7	THPT Lương Văn Can	
	8	THPT Ngô Gia Tự	
	9	THPT Tạ Quang Bửu	
	10	THPT Võ Văn Kiệt	
4	1	THPT Hùng Vương	
	2	THPT Trần Khai Nguyên	
	3	THPT chuyên Lê Hồng Phong	
	4	THPT Trần Hữu Trang	
	5	THPT Nguyễn An Ninh	
	6	THPT Nguyễn Khuyến	
	7	THPT Nguyễn Du	
	8	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	
	9	THCS-THPT Diên Hồng	
5	1	THPT Nguyễn Tất Thành	
	2	THPT Mạc Đĩnh Chi	
	3	THPT Bình Phú	
	4	THPT Phạm Phú Thứ	
	5	THPT Bình Chánh	
	6	THPT Tân Túc	
	7	THPT Vĩnh Lộc B	
	8	THPT Lê Minh Xuân	
	9	THPT Đa Phước	

	10	THPT NK TDTT H.Bình Chánh	
	11	THPT Phong Phú	
9	1	THPT Thanh Lộc	
	2	THPT Trường Chinh	
	3	THPT Võ Trường Toản	
	4	THPT Phạm Văn Sáng	
	5	THPT Bà Điểm	
	6	THPT Nguyễn Văn Cừ	
	7	THPT Nguyễn Hữu Tiến	
	8	THPT Nguyễn Hữu Cầu	
	9	THPT Lý Thường Kiệt	
	10	THPT Hồ Thị Bi	